

Bản án số: 89/2024/HS-PT

Ngày: 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Thương Huyền

2. Ông Vũ Hoài Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLPT-HS ngày 30/01/2024 đối với bị cáo Bùi Duy N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 311/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Bùi Duy N**; giới tính: Nam; sinh năm 1997; tại tỉnh Đ; nơi thường trú: tổ O, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Bùi Quang T và bà Trương Thị H1; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/8/2023; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Bùi Duy N:** Luật sư Trần Bình Trọng - Công ty Luật TNHH Dân Chủ Việt, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án có các bị cáo Trần Văn K, Lê Thị L và bị hại nhưng không kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 29/10/2022, Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C rủ nhau đi trộm chó bằng kích điện. Trần Ngọc C, Võ Hoàng H mỗi người chuẩn bị 01 bộ kích điện để bắn chó, Bùi Duy N chuẩn bị xe Exciter biển số 59P1-834.38, Võ Hoàng H chuẩn bị xe Exciter màu đen (không rõ biển

số), trên mỗi xe đều để 01 bao nylon để đựng chó. Trần Ngọc C điều khiển xe Exciter biển số 59P1-834.38 chở Bùi Duy N, còn Trần Văn K chở Võ Hoàng H trên xe Exciter màu đen (không rõ biển số). Khoảng thời gian từ 05 giờ 00 phút đến 6 giờ 00 phút ngày 29/10/2022, Trần Văn K, Bùi Duy N cùng các đồng phạm đã thực hiện hành vi cụ thể: Tại bờ kênh Đông, thuộc tổ E, ấp C, xã P, huyện C, Bùi Duy N và Võ Hoàng H nhìn thấy 02 con chó của ông Đỗ Minh T1. Võ Hoàng H dùng kích điện bắn chết con chó đực nặng 17kg, Bùi Duy N dùng kích điện bắn chết con chó đực nặng 8kg, ông Đỗ Minh T1 liền tri hô và dùng xe mô tô đuổi theo. Võ Hoàng H xit hơi cay vào người ông Đỗ Minh T1 để ngăn cản. Khi cách Tỉnh lộ H khoảng 500m, xe của ông Đỗ Minh T1 bị hết xăng. Do đó, Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C quay lại, Trần Văn K đung vào xe của ông Đỗ Minh T1 thì bị ông Đỗ Minh T1 ôm Trần Văn K vật ngã xuống đường, Võ Hoàng H dùng kích điện bắn vào người ông Đỗ Minh T1 gây thương tích. Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C tẩu thoát về hướng huyện H.

Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C mang chó bán cho Lê Thị L. Lê Thị L biết đây là tài sản do phạm tội mà có nhưng vẫn mua tài sản của các đối tượng phạm tội mà có.

Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C sau khi phạm tội thì bỏ trốn, cơ quan điều tra ra quyết định truy tìm, các bị cáo Bùi Duy N, Trần Văn K trở về địa phương thì bị cơ quan điều tra phát hiện mời lên làm việc.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 203/KL - HĐĐGTS ngày 02/11/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Củ Chi 02 con chó của ông Đỗ Minh T1 trị giá 1.375.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1079/TgT.22 ngày 04/01/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh đối với Đỗ Minh T1, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm).

Đối với Võ Hoàng H, Trần Ngọc C hiện đang bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 311/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm c, d, g khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Duy N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”;

Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2023;

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/12/2023, bị cáo Bùi Duy N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Duy N giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm, cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” là có căn cứ. Tuy nhiên, trước khi phạm tội các bị cáo có bàn bạc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người nhưng cấp sơ thẩm không xét xử các bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Đồng thời, sau khi trộm cắp được tài sản bị ông Đỗ Minh T1 truy đuổi thì các bị cáo dùng bình xịt hơi cay mang theo xịt vào người bị hại để tẩu thoát, do đó hành vi đã cấu thành tội cướp tài sản. Khi chạy được một đoạn, xe của bị hại dừng lại thì các bị cáo quay lại dùng kích điện bắn vào người bị hại thương tích 14%, là 1 tội độc lập vì đã thực hiện hành vi cướp tài sản liên trước đó. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Văn K, Bùi Duy N; giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thị L.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tố tụng: Cơ quan điều tra có nhiều sai sót về tố tụng như trong các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo Trần Văn K, Bùi Duy N giống nhau từng chữ, từng đoạn mô tả hành vi và kể cả các giai đoạn thời gian ghi lời khai khác nhau nhưng nội dung vẫn giống hệt nhau nên Luật sư nghi ngờ về tính pháp lý, bản chất của vụ việc.

Về nội dung: Mục đích của các bị cáo là đi trộm cắp chó và tội phạm đã hoàn thành khi lên lút trộm cắp được tài sản thì nhanh chóng tẩu thoát, các bị cáo chỉ hành hung để nhằm tẩu thoát khỏi sự truy đuổi của bị hại, không phạm tội cướp tài sản như các cấp tố tụng huyện Củ Chi đã điều tra, truy tố, xét xử đối với Trần Văn K, Bùi Duy N. Thực tế các bị cáo không bàn bạc, phân công với nhau, Bùi Duy N không biết ai mang bình xịt và thực hiện xịt hơi cay vào bị hại, mà hành vi xịt hơi cay chỉ là hành vi vượt quá, vì Trần Ngọc C chở Bùi Duy N chạy trước và khi quay lại Bùi Duy N cũng không rõ ai chích điện vào ông Đỗ Minh T1, bị cáo ngồi trên xe và cách xa nên không rõ. Do đó, ai là người xịt hơi cay và gây ra thương tích cho bị hại thì người đó chịu trách nhiệm về hành vi của mình, Bùi Duy N không phải chịu trách nhiệm về hành vi đó. Đây là tình tiết định khung chứ không phải tình tiết định tội như cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo Bùi Duy N đã bỏ trốn gần 1 năm sau đó bị cáo đi trộm chó và bị bắt trong 1 vụ án khác, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị cáo Bùi Duy N và nhập chung vào với bị cáo Trần Văn K đã được điều tra gần 1 năm trước đó nên rất dễ xảy ra sai sót, oan sai đối với bị cáo Bùi Duy N.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 13 và Điều 98 của Bộ luật Tố tụng hình sự về suy đoán vô tội và không chỉ dùng lời khai duy nhất để buộc tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại về tội trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích đối với các bị cáo nếu có căn cứ.

Kiểm sát viên đối đáp: Luật sư cho rằng cơ quan tố tụng huyện Củ Chi vi phạm tố tụng trong việc ghi lời khai, thời gian ghi lời khai, nội dung các biên bản

giống nhau là không có cơ sở vì cuối tất cả các biên bản đều được các bị cáo ghi xác nhận đúng nội dung đã khai. Ngoài ra, Luật sư còn cho rằng cần áp dụng Điều 13, Điều 98 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo, Viện kiểm sát cho rằng: Cấp sơ thẩm không chỉ căn cứ lời khai duy nhất của các bị cáo mà hồ sơ vụ án còn được thu thập từ lời khai của các bị cáo với nhau, của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Do đó có đủ cơ sở để xác định các bị cáo phạm tội cướp tài sản. Đối với yêu cầu chuyển tội danh và hủy bản án sơ thẩm của Luật sư thì đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị hủy 1 phần bản án như đã nêu.

Bị cáo trình bày bị cáo không biết nhóm của bị cáo chính diện vào người anh Đỗ Minh T1 và bị cáo cũng không tham gia đánh anh Đỗ Minh T1

Lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Duy N trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng chỉ có hành vi trộm cắp tài sản, không có hành vi cướp tài sản như cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo Bùi Duy N và Trần Văn K phù hợp với lời khai của bị hại là ông Đỗ Minh T1, lời khai của người làm chứng, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Duy N đã có hành vi cùng đồng phạm gồm Trần Văn K, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C dùng bình xịt hơi cay mang theo xịt vào người ông Đỗ Minh T1 nhằm ngăn cản việc truy đuổi để chiếm đoạt tài sản. Khi thấy ông Đỗ Minh T1 không đuổi theo do xe hết xăng không nổ máy, các bị cáo còn quay lại đánh và dùng chích điện bắn vào người ông Đỗ Minh T1 gây thương tích 14%. Quá trình thực hiện hành vi, các bị cáo đã có hành vi sử dụng phương tiện nguy hiểm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Duy N về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Đối với tình tiết định khung cấp sơ thẩm truy tố, xét xử về gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội quy định tại điểm g khoản 2 Điều 168 của bộ luật Hình sự cần được làm rõ để áp dụng đối với bị cáo;

Riêng đối với hành vi bị cáo Bùi Duy N và đồng phạm dùng kích điện gây thương tích cho ông Đỗ Minh T1 14%, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ lời khai của bị cáo Bùi Duy N và Trần Văn K cùng các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi đã thu thập được thể hiện: Sau khi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của ông Đỗ Minh T1, các bị cáo mang chó lên xe bỏ chạy, ông Đỗ Minh T1 liền tri hô và dùng xe mô tô đuổi theo. Võ Hoàng H xit hơi cay vào người ông Đỗ Minh T1 để ngăn cản. Hành vi cướp tài sản của các bị cáo đã hoàn thành. Sau đó, khi chạy cách tỉnh lộ 8 khoảng 500m, do khi thấy xe của ông Đỗ Minh T1 bị hết xăng thì Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C quay lại. Trong đó có bị cáo Trần Văn K đụng vào xe của ông Đỗ Minh T1 thì bị ông Đỗ Minh T1 ôm Trần Văn K vật ngã xuống đường, Võ Hoàng H dùng kích điện bắn vào người ông Đỗ Minh T1 gây thương tích, sau đó các bị cáo Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H và Trần Ngọc C tẩu thoát về hướng huyện Hóc Môn. Hành vi này các bị cáo gây thương tích cho ông Đỗ Minh T1 14% có dấu hiệu của tội cố ý gây thương tích được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự cấu thành một tội độc lập. Do đó, cần phải điều tra làm rõ hành vi của các bị cáo cố ý gây thương tích đối với Trần Văn K, Bùi Duy N, Võ Hoàng H, Trần Ngọc C. Các cơ quan tố tụng huyện Củ Chi điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo theo tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, cần hủy bản án của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để điều tra, truy tố các bị cáo theo thủ tục chung. Do bản án sơ thẩm bị hủy nên không xem xét kháng cáo của bị cáo Bùi Duy N.

[4] Đối với phần quyết định hình phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đối với bị cáo Lê Thị L sau khi tuyên án, bị cáo không kháng cáo, phần hình phạt đã có hiệu lực, không liên quan đến các bị cáo khác trong vụ án nên giữ nguyên.

[5] Ngoài ra hồ sơ vụ án thể hiện trong biên bản bắt Trần Văn K ngày 05/11/2022 nhưng bản cáo trạng và bản án sơ thẩm xác định thời hạn tạm giam Trần Văn K tính từ ngày 03/12/2022, cần xác định rõ để đảm bảo đúng thời hạn tạm giam đối với Trần Văn K.

[6] Đối với số tiền 430.000 đồng Bùi Duy N được chia trong vụ án, án sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp lại nộp ngân sách nhà nước là không đúng, do bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường về dân sự và thực tế bị cáo Bùi Duy N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Đỗ Minh T1 12.000.000 đồng nên không buộc bị cáo phải nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

Nhân định nêu trên là quan điểm của Hội đồng xét xử đối với các ý kiến tranh luận đối đáp của Luật sư, bị cáo và Kiểm sát viên;

Do hủy một phần bản án để điều tra, truy tố, xét xử lại nên bị cáo Bùi Duy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Hủy một phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 311/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử đối với các bị cáo Bùi Duy N, Trần Văn K;

2. Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Duy N cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận lại hồ sơ vụ án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PV06- CATP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Chi cục THADS huyện Củ Chi; (1)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Châu